

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt và ban hành dạng thức đề thi môn tiếng Trung Quốc, tiếng Nga, tiếng Pháp đối với tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19/11/2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-ĐHTN ngày 28/01/2021 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 472/QĐ-ĐHTN ngày 19/4/2022 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc thành lập Hội đồng xây dựng đề cương, dạng thức môn thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (tiếng Trung Quốc, tiếng Nga, tiếng Pháp) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và ban hành dạng thức đề thi môn tiếng Trung Quốc, tiếng Nga, tiếng Pháp đối với tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên. Dạng thức đề thi đính kèm quyết định này.

Điều 2. Dạng thức đề thi môn Trung Quốc, tiếng Nga, tiếng Pháp ghi ở Điều 1 được áp dụng từ kì thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên năm 2022 trở đi.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng ban Ban Đào tạo, các Thủ trưởng đơn vị thành viên thành viên, đơn vị thuộc và trực thuộc Đại học Thái Nguyên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: *Am*

- Ban GD (báo cáo);
- Như điều 3 (th/h);
- Lưu VT, ĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



PGS.TS. Nguyễn Hữu Công

DẠNG THỨC ĐỀ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Môn thi: TIẾNG TRUNG QUỐC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 552/QĐ-DHTN ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)

1. Yêu cầu chung

Định dạng đề thi Bậc 3 tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu, thí sinh cần nắm vững 600 từ vựng thông dụng; Thí sinh có thể sử dụng tiếng Trung Quốc để thực hiện các giao tiếp cơ bản trong cuộc sống, học tập, làm việc...; Ngoài ra, khi đi du lịch Trung Quốc có thể cơ bản thực hiện được các giao tiếp thông thường.

2. Dạng thức đề thi

Tổng cộng có 80 câu hỏi, chia làm 4 phần: Nghe hiểu, Đọc hiểu, Viết và Nói.

NỘI DUNG BÀI THI		SỐ LƯỢNG CÂU HỎI		THỜI GIAN THI
1. NGHE HIỂU	PHẦN 1	10	40	Khoảng 35
	PHẦN 2	10		
	PHẦN 3	10		
	PHẦN 4	10		
Điền phiếu trả lời của phần nghe				5
2. ĐỌC HIỂU	PHẦN 1	10	30	30
	PHẦN 2	10		
	PHẦN 3	10		
3. VIẾT	PHẦN 1	5	10	15
	PHẦN 2	5		
4. NÓI	PHẦN 1	1	2	5
	PHẦN 2	1		
5 phút chuẩn bị bài nói				5
Tổng cộng		82		Khoảng 95

Toàn bộ thời gian thi khoảng 100 phút (bao gồm 5 phút thí sinh điền thông tin cá nhân).

2.1. Nghe hiểu

Phần thứ nhất có tổng cộng 10 câu hỏi thi, mỗi câu hỏi thi nghe 2 lần. Nội dung mỗi câu là một hội thoại ngắn (thường gồm 2 câu) và trong đề thi sẽ cung cấp một số hình ảnh, thí sinh căn cứ vào nội dung nghe được để chọn ra hình ảnh tương ứng.

Phần thứ hai có tổng cộng 10 câu hỏi, mỗi câu hỏi nghe 2 lần. Nội dung mỗi câu sẽ thực hiện như sau: Người thứ nhất nói một đoạn văn ngắn, người thứ hai căn cứ vào đoạn văn này đưa ra thông tin là một câu hoàn chỉnh và câu này được cung cấp trên đề thi để từ đó thí sinh dựa vào nội dung nghe được phán đoán câu được cung cấp là đúng hay sai.

Phần thứ ba có tổng cộng 10 câu hỏi thi, mỗi câu hỏi thi nghe 2 lần. Nội dung mỗi câu là hai câu hội thoại giữa hai người, người thứ ba căn cứ vào đoạn hội thoại đó để đặt

một câu hỏi. Mỗi câu hỏi trên đề thi sẽ đưa ra 3 phương án trả lời (A, B, C), thí sinh căn cứ vào nội dung nghe được để chọn ra một đáp án đúng nhất.

Phần thứ tư có tổng cộng 10 câu hỏi, mỗi câu nghe 2 lần. Nội dung mỗi câu hỏi là khoảng bốn đến năm câu hội thoại giữa hai người, người thứ ba căn cứ vào đoạn hội thoại đó để hỏi một câu hỏi. Mỗi câu hỏi trên đề thi đều sẽ có ba phương án trả lời (A, B, C), thí sinh căn cứ vào nội dung nghe được để chọn ra một đáp án đúng nhất.

2.2. Đọc hiểu

Phần thứ nhất có tổng cộng 10 câu hỏi thi. Đề thi đưa ra 20 câu hoàn chỉnh, thí sinh căn cứ logic để ghép các cặp câu lại với nhau.

Phần thứ hai có tổng cộng 10 câu hỏi thi. Mỗi câu hỏi thi sẽ cung cấp một đến hai câu hoàn chỉnh, trong câu sẽ có một ô trống, thí sinh phải căn cứ vào đáp án đã được cung cấp trên đề thi để lựa chọn từ thích hợp đã cho sẵn để điền vào chỗ trống trong câu.

Phần thứ ba có tổng cộng 10 câu hỏi thi. Đề thi sẽ đưa ra 10 đoạn văn ngắn, mỗi đoạn văn có kèm theo một câu hỏi, thí sinh căn cứ vào ba phương án (A, B, C) đã được đưa ra theo mỗi câu hỏi để chọn ra đáp án đúng (mỗi câu chỉ có duy nhất một đáp án đúng).

2.3. Viết

Phần thứ nhất có tổng cộng 5 câu hỏi thi. Mỗi câu hỏi thi sẽ cung cấp sẵn một số từ, yêu cầu thí sinh sắp xếp những từ này thành câu hoàn chỉnh.

Phần thứ hai có tổng cộng 5 câu hỏi thi. Mỗi câu hỏi thi sẽ cung cấp một câu hoàn chỉnh, trong câu sẽ có một ô trống, yêu cầu thí sinh viết một chữ Hán chính xác vào ô trống đó.

2.4. Nói

Phần thứ nhất có tổng cộng 1 câu hỏi thi. Thí sinh sẽ bốc thăm 1 chủ đề, có 5 phút chuẩn bị và trình bày bài nói trong thời gian 2 - 3 phút.

Phần thứ hai có tổng cộng 1 câu hỏi thi. Thí sinh sẽ trả lời 1 câu hỏi của cán bộ hỏi thi.

3. Cách tính điểm

NỘI DUNG BÀI THI		SỐ LƯỢNG CÂU HỎI		ĐIỂM TỐI ĐA	SỐ ĐIỂM CHO MỖI CÂU
1. NGHE HIỂU	PHẦN 1	10	40	100	2.5
	PHẦN 2	10			2.5
	PHẦN 3	10			2.5
	PHẦN 4	10			2.5
2. ĐỌC HIỂU	PHẦN 1	10	30	100	4.0
	PHẦN 2	10			3.0
	PHẦN 3	10			3.0
3. VIẾT	PHẦN 1	5	10	100	12
	PHẦN 2	5			8
4. NÓI	PHẦN 1	1	2	80	80
	PHẦN 2	1			20
Tổng cộng		82		400	

Kết quả thi theo từng kỹ năng của thí sinh sẽ được tính bằng số lượng câu trả lời chính xác nhân với số điểm cho mỗi câu của từng kỹ năng. Điểm thi được làm tròn theo từng kỹ năng và làm tròn dạng số nguyên.

4. Thông báo kết quả

Kết quả thi của Bậc 3 sẽ được thể hiện trên bốn phần: Điểm Nghe hiểu, điểm Đọc hiểu, điểm Viết và tổng điểm. Tổng điểm đạt 240 điểm trở lên sẽ đạt Bậc 3.

	Điểm tối đa	Điểm của thí sinh
Nghe hiểu	100	
Đọc hiểu	100	
Viết	100	
Nói	100	
Tổng điểm	400	

DẠNG THỨC ĐỀ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Môn thi: Tiếng Nga

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHTN ngày tháng năm 2022
của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)

1. Những vấn đề chung

- Đề thi gồm 4 phần bắt buộc: Nghe hiểu, đọc hiểu, diễn đạt viết, diễn đạt nói; đề thi tương đương bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.
- Hình thức thi: Tự luận + Vấn đáp; thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Thời gian làm bài: 140 phút (tự luận: 115 phút, vấn đáp: 15 phút trình bày + 10 phút chuẩn bị).
- Thang điểm: 100.

2. Dạng thức đề thi môn Tiếng Nga và các nội dung kiến thức

Phần thi	Phạm vi và nội dung kiến thức của câu hỏi	Điểm
Nghe hiểu 25 phút	<p>Bài 1: Nghe các câu nói, thông báo, chỉ dẫn (Слушайте и определите следующие информации соответствуют ли со содержанием сообщения и новости. Если соответствует – Да, напротив –Нет).</p> <p>Bài 2: Nghe một hoặc nhiều đoạn hội thoại và điền vào chỗ trống những từ còn thiếu. (Прослушайте следующие реплики и выберите правильный вариант).</p> <p>Bài 3: Nghe một bài khóa và trả lời câu hỏi. (Прослушайте текст и выберите правильный вариант, чтобы ответить на данные вопросы).</p>	25
Đọc hiểu 45 phút	<p>Bài 1: Đọc các đoạn tin ngắn và xác định chủ đề hoặc nội dung chính của các tin đó (Прочитайте фрагменты статей из газет и журналов. Определите их тему или основную идею).</p> <p>Bài 2: Đọc bài khóa và lựa chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống (Прочитайте текст и вставьте в место точек правильный вариант)</p> <p>Bài 3: Đọc bài khóa và lựa chọn phương án đúng để trả lời câu hỏi (Прочитайте текст и выберите правильный вариант ответа на вопросы).</p>	25
Diễn đạt viết 45 phút	Diễn đạt thái độ/ quan điểm cá nhân về một chủ đề khái quát (dưới dạng bài tiểu luận, một bức thư hoặc một bài báo) (tối thiểu 160 từ).	25
Diễn đạt nói 25 phút	Bài 1: Giới thiệu bản thân, thông tin cá nhân và trao đổi với giáo viên về bản thân. (3 phút)	25

	Bài 2: Xây dựng đoạn hội thoại theo tình huống giao tiếp. (4 phút) Bài 3: Thí sinh bốc thăm chủ đề nói sau đó trình bày và trả lời câu hỏi của giáo viên về chủ đề. (8 phút) Thí sinh có 10 phút chuẩn bị và 15 phút trình bày.	
--	---	--

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] ТИПОВОЙ ТЕСТ ПО РУССКОМУ ЯЗЫКУ КАК ИНОСТРАННОМУ. Первый сертификационный уровень.

[2] Учебно-методический комплекс дисциплины. Тесты по русскому языку как иностранному. Первый сертификационный уровень. Общее владение. Екатеринбург, 2007

[3] ТРЕНИРОВОЧНЫЕ ТЕСТЫ ПО РУССКОМУ ЯЗЫКУ КАК ИНОСТРАННОМУ. I СЕРТИФИКАЦИОННЫЙ УРОВЕНЬ. Москва 2004.

DẠNG THỨC ĐỀ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Môn thi: Tiếng Pháp

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHTN ngày tháng năm 2022
của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)

1. Những vấn đề chung

- Đề thi gồm 4 phần bắt buộc: Nghe hiểu, đọc hiểu, diễn đạt viết, diễn đạt nói; đề thi tương đương bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.
- Hình thức thi: Tự luận + Vấn đáp; thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Thời gian làm bài: 140 phút (tự luận: 115 phút, vấn đáp: 15 phút trình bày + 10 phút chuẩn bị).
- Thang điểm: 100.

2. Dạng thức đề thi môn Tiếng Pháp và các nội dung kiến thức

Phần của đề	Phạm vi và nội dung kiến thức của câu hỏi	Điểm
Nghe hiểu 25 phút	Bài 1: Nghe một đoạn hội thoại của người bản ngữ (Comprendre une interaction entre locuteurs natifs). Bài 2: Nghe các thông báo, các chỉ dẫn (Comprendre des annonces et instructions orales). Bài 3: Nghe các chương trình trên đài hoặc các đoạn băng ghi âm (Comprendre des émission de radio et des enregistrements).	25
Đọc hiểu 45 phút	Bài 1: Khai thác các thông tin cần thiết theo một tình huống được đưa ra. (Dégager des informations utiles par rapport à une tâche donnée). Bài 2: Phân tích nội dung của một văn bản về một chủ đề khái quát (Analyser le contenu d'un document d'intérêt général). Bài 3: Phân tích nội dung của một văn bản về một chủ đề khái quát (Analyser le contenu d'un document d'intérêt général).	25
Diễn đạt viết 45 phút	Diễn đạt thái độ/ quan điểm cá nhân về một chủ đề khái quát (dưới dạng bài tiểu luận, một bức thư hoặc một bài báo) (tối thiểu 160 từ).	25
Diễn đạt nói 25 phút	Bài 1: Giới thiệu bản thân, thông tin cá nhân và giáo viên hỏi một vài câu về bản thân thí sinh. (3 phút) Bài 2: Hội thoại tình huống. (4 phút) Bài 3: Diễn đạt quan điểm của mình từ một văn bản được cho sẵn. (8 phút) Thí sinh có 10 phút chuẩn bị và 15 phút trình bày.	25

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] GAINZA A., GODARD E., 2017, *Les clés du nouveau Delf B1 – nouvelle édition*, Édition Maison des Langues.
- [2] GIRARDEAU B., JACAMEN E., SALIN M., 2016, *Le Delf B1 100% réussite*, Didier.
- [3] KOBER-KLEINERT C., PARIZET M-L., 2012, *ABC DELF B1 200 exercices*, CLE international.
- [4] BRETON G., LEPAGE S., ROUSSE M., 2012, *Réussir le Delf niveau B1 du cadre européen commun de référence*, Didier
- [5] VELTCHEFF C., 2008, *Préparation à l'examen du Delf B1*, Hachette.